

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2019/DS-PT

Ngày: 14-10-2019

V/v tranh chấp về bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Hoàng Vân.

Các Thẩm phán: Ông Tống Văn Viên.

Ông Lê Thành Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2019/TLPT-DS, ngày 26 tháng 9 năm 2019, về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2019/DS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện D bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2019/QĐ-PT ngày 27 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: 1. Ông Huỳnh Na R, sinh năm 1965 (có mặt).

2. Bà Trâm Thị A, sinh năm 1964 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Huỳnh Na R và Bà Trâm Thị A: Bà Trần Thị H, Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, huyện T (xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn:

1. Ông Thạch Phước T, sinh năm 1979 (có mặt).

2. Bà Huỳnh Thị Kim A, sinh năm 1951 (có mặt).

3. Ông Thạch Ngọc S, sinh năm 1974 (xin xét xử vắng mặt).

4. Ông Thạch Kim C, sinh năm 1981 (xin xét xử vắng mặt).

5. Ông Huỳnh P, sinh năm 1974 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Người phiên dịch:* Ông Thạch H- Công tác tại Bảo tàng văn hóa dân tộc Khmer, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh làm phiên dịch tiếng Khmer (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Thạch Phước T là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/11/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A, trình bày: Vào khoảng 11 giờ ngày 29/01/2017 khi ông bà đi đám về tới nhà thì thấy ông Thạch Phước T đang làm hàng rào giáp với phần đất của nhà ông bà nên nói phần đất đang tranh chấp đợi khi nào giải quyết xong thì làm, do ông Thạch Phước T và bà Huỳnh Thị Kim A không đồng ý nên hai bên có lời qua tiếng lại, bất ngờ ông Thạch Phước T, bà Huỳnh Thị Kim A, ông Thạch Ngọc S, ông Thạch Kim C và ông Huỳnh P xông vào đánh ông bà bằng cây tầm vong và cây sà beng. Sau khi sự việc xảy ra ông bà bị thương tích nên nhập viện và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện T, đến ngày 03/02/2017 ông Huỳnh Na R xuất viện, ngày 08/02/2017 bà Trâm Thị A xuất viện.

Thiệt hại đối với ông Huỳnh Na R: Thời gian nằm viện và tiền thuốc điều trị từ ngày 29/01/2017 đến 03/02/2017 là 1.068.648 đồng, tiền công lao động trong khi nằm viện 06 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.200.000 đồng, tiền công lao động người nuôi bệnh 06 ngày x 150.000 đồng/ngày = 900.000 đồng, tiền công lao động sau khi xuất viện phải điều trị ở nhà hết 30 ngày x 200.000 đồng/ngày = 6.000.000 đồng, tiền ăn bồi dưỡng phục hồi sức khỏe do thời gian điều trị tại bệnh viện 6 ngày x 60.000/ngày = 360.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 15.000.000 đồng. Tổng thiệt hại của ông Huỳnh Na R là 33.697.296 đồng. Nhưng ông Huỳnh Na R chỉ yêu cầu ông Thạch Phước T và bà Huỳnh Thị Kim A liên đới bồi thường thiệt hại cho ông số tiền 24.528.648 đồng.

Thiệt hại đối với bà Trâm Thị A: Thời gian nằm viện và tiền thuốc điều trị từ ngày 29/01/2017 đến 08/02/2017 là 1.839.888 đồng, tiền công lao động trong khi nằm viện 11 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.650.000 đồng, tiền công lao động người nuôi bệnh 11 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.650.000 đồng, tiền ăn phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị tại bệnh viện 11 ngày x 60.000 đồng/ngày = 660.000 đồng, tiền công lao động sau khi xuất viện phải điều trị ở nhà hết 30 ngày x 150.000 đồng/ngày = 4.500.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 15.000.000 đồng. Tổng thiệt hại của bà Trâm Thị A là 31.099.776 đồng. Nhưng bà Trâm Thị A chỉ yêu cầu ông Thạch Phước T và bà Huỳnh Thị Kim A liên đới bồi thường thiệt hại cho bà số tiền 25.259.880 đồng.

Theo bị đơn ông Thạch Phước T, trình bày: Ngày 29/01/2017 ông với bà Huỳnh Thị Kim A là mẹ của ông và ông Thạch Ngọc S, ông Thạch Kim C là anh

em của ông cùng làm lại hàng rào giáp ranh với đất của ông Huỳnh Na R, khi đang làm thì ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A cùng với con là ông Huỳnh Ngọc T chạy xe từ đâu về la từ ngoài vào rồi ông Huỳnh Na R xông vào đánh ông Thạch Ngọc S, còn bà Trâm Thị A ôm chặt ông Thạch Ngọc S cho ông Huỳnh Na R đánh, ông và ông Thạch Kim C đang ở nhà phía sau nghe thấy nên chạy ra thì ông Huỳnh Na R xông vào đánh ông nhưng ông đỡ được nên ông Huỳnh Na R bỏ chạy tới gần nhà thì bị vấp té gây thương tích, chứ ông không có đánh ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A nên không đồng ý theo yêu cầu của ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A.

Theo bị đơn bà Huỳnh Thị Kim A, trình bày: Sự việc xô xát xảy ra là do phát sinh từ việc tranh chấp đất đai giữa bà với ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A đang được Tòa án giải quyết, bà không có đánh ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A nên không đồng ý theo yêu cầu của ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A.

Theo bị đơn ông Thạch Ngọc S, trình bày: Ngày 29/01/2017 khi ông đang làm hàng rào cho ông Huỳnh Ngọc T, thì ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A và con là ông Huỳnh Ngọc T từ đâu về la hét rồi xông vào đánh anh em của ông, sự việc xô xát xảy ra thì ông có can ngăn nhưng không có đánh ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A.

Theo bị đơn ông Thạch Kim C, trình bày: Ngày 29/01/2017 khi ông đang làm hàng rào với ông Thạch Phước T ở nhà sau, thì ông nghe tiếng “chém... chém” nên ông và ông Thạch Phước T đi lên thì thấy bà Trâm Thị A ôm ông Thạch Ngọc S cho ông Huỳnh Na R đánh, thấy vậy ông có can ngăn chứ không có đánh ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A, sau đó ông Huỳnh Na R quay sang tấn công ông Thạch Phước T, ông Thạch Phước T lấy được cây tầm vong thì ông Huỳnh Na R bỏ chạy rồi bị té ngã.

Theo bị đơn ông Huỳnh P, trình bày: Ông có chứng kiến sự việc xô xát xảy ra vào ngày 29/01/2017 giữa ông Thạch Phước T và bà Ánh với ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A nên ông có can ngăn nhưng không có tham gia đánh ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2019/DS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện D, đã tuyên như sau:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A. Buộc bị đơn ông Thạch Phước T và bà Huỳnh Thị Kim A phải liên đới bồi thường cho ông Huỳnh Na R số tiền 2.868.648 đồng và bồi thường cho Bà Trâm Thị A số tiền 5.129.888 đồng. Tổng cộng là 7.998.536 đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Na R về việc buộc bị đơn ông Thạch Phước T và bà Huỳnh Thị Kim A bồi thường tiền ăn phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị tại bệnh viện 6 ngày x 60.000 đồng/ngày = 360.000 đồng và tiền công lao động sau khi xuất viện phải điều trị ở nhà hết 30 ngày x 200.000 đồng/ngày = 6.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần với số tiền 15.000.000 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu của Bà TrầM Thị A về việc buộc bị đơn ông Thạch Phước T và bà Huỳnh Thị Kim A bồi thường tiền ăn phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị tại bệnh viện 11 ngày x 60.000 đồng/ngày = 660.000 đồng và tiền công lao động sau khi xuất viện phải điều trị ở nhà hết 30 ngày x 150.000 đồng/ngày = 4.500.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần với số tiền 15.000.000 đồng.

4. Không chấp nhận tiền thuốc điều trị theo chứng từ ngày 21/02/2019 với số tiền là 115.000 đồng.

5. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Na R và Bà TrầM Thị A đối với bị đơn ông Thạch Ngọc S, ông Thạch Kim C và ông Huỳnh P.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu lãi chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 05/9/2019 ông Thạch Phước T kháng cáo không đồng ý cùng với bà Huỳnh Thị Kim A liên đới bồi thường cho ông Huỳnh Na R số tiền 2.868.648 đồng và bồi thường cho bà TrầM Thị A số tiền 5.129.888 đồng. Tổng cộng là 7.998.536 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị đơn ông Thạch Phước T giữ nguyên kháng cáo.
- Nguyên đơn không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Thạch Phước T, yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử tại phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, xét kháng cáo của ông Thành là không có căn cứ, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Thạch Phước T và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án được cấp sơ thẩm xét xử ngày 18/6/2019, ông Thạch Phước T vắng mặt, đến ngày 22/8/2019 cấp sơ thẩm tổng đạt bản án sơ thẩm cho bà Huỳnh Thị Kim A là mẹ của ông Thạch Phước T nhận, đồng thời bà Huỳnh Thị Kim A cam kết giao bản án lại cho ông Thạch Phước T, đến ngày 05/9/2019 ông Thạch Phước T làm đơn kháng cáo, xét đơn kháng cáo của ông Thạch Phước T còn trong hạn luật định hợp lệ, nên được chấp nhận.

Về nội dung tranh chấp:

[2] Ông Thạch Phước T kháng cáo không đồng ý cùng với bà Huỳnh Thị Kim A liên đới bồi thường cho ông Huỳnh Na R số tiền 2.868.648 đồng và bồi thường cho Bà Trâm Thị A số tiền 5.129.888 đồng, vì ông cho rằng ông không có đánh ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A. Xét yêu cầu kháng cáo của ông Thạch Phước T là không có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đều thừa nhận ngày 29/01/2017 hai bên có xảy ra xô xát, nguyên nhân của sự việc là do ông Thạch Phước T, bà Huỳnh Thị Kim A, ông Thạch Ngọc S, ông Thạch Kim C làm lại hàng rào trên phần đất đang tranh chấp giữa ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A với ông Thạch Phước T, bà Huỳnh Thị Kim A đang được Tòa án thụ lý giải quyết. Tại giấy chứng nhận thương tích số 371/CN ngày 08/02/2017 của bà Trâm Thị A và giấy chứng nhận thương tích số 364/CN ngày 03/02/2017 của ông Huỳnh Na R đều được chẩn đoán đa chấn thương phần mềm (bút lục số 21, 22). Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/4/2018 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, thì ông Thạch Phước T thừa nhận ông và bà Huỳnh Thị Kim A có đánh ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A và đồng ý bồi thường các khoản chi phí hợp lý, vì ông cho rằng hành vi đánh người của ông đã vi phạm pháp luật (bút lục số 92, 93). Tại phiên tòa hôm nay, ông Thạch Phước T cho rằng khi ông cầm một khúc cây lên định đánh ông Huỳnh Na R thì ông Huỳnh Na R bỏ chạy tới gần nhà thì bị vấp té gây thương tích, chứ ông không có đánh ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A, nhưng ngoài lời khai miệng ra ông không đưa ra được chứng cứ gì để chứng minh ông không có đánh ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A.

[3] Từ các nhận định và phân tích trên, nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên; Không chấp nhận kháng cáo của ông Thạch Phước T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Ông Thạch Phước T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Thạch Phước T.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2019/DS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện D.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217 và Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 587 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A. Buộc bị đơn ông Thạch Phước T và bà Huỳnh Thị Kim A phải liên đới bồi thường cho ông Huỳnh Na R số tiền 2.868.648 đồng (*Hai triệu, tám trăm sáu mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi tám đồng*) và bồi thường cho Bà Trâm Thị A số tiền 5.129.888 (*Năm triệu, một trăm hai mươi chín ngàn, tám trăm tám mươi tám đồng*). Tổng cộng là 7.998.536 (*Bảy triệu, chín trăm chín mươi tám ngàn, năm trăm ba mươi sáu đồng*).

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Na R về việc buộc bị đơn ông Thạch Phước T và bà Huỳnh Thị Kim A bồi thường tiền ăn phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị tại bệnh viện 6 ngày x 60.000 đồng/ngày = 360.000 đồng và tiền công lao động sau khi xuất viện phải điều trị ở nhà hết 30 ngày x 200.000 đồng/ngày = 6.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần với số tiền 15.000.000 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu của Bà Trâm Thị A về việc buộc bị đơn ông Thạch Phước T và bà Huỳnh Thị Kim A bồi thường tiền ăn phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị tại bệnh viện 11 ngày x 60.000 đồng/ngày = 660.000 đồng và tiền công lao động sau khi xuất viện phải điều trị ở nhà hết 30 ngày x 150.000 đồng/ngày = 4.500.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần với số tiền 15.000.000 đồng.

4. Không chấp nhận tiền thuốc điều trị theo chứng từ ngày 21/02/2019 với số tiền là 115.000 đồng.

5. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Na R và Bà Trâm Thị A đối với bị đơn ông Thạch Ngọc S, ông Thạch Kim C và ông Huỳnh P.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Na R và bà Trâm Thị A được miễn nộp tiền án phí đối với yêu cầu khởi kiện không được Tòa án chấp nhận. Hoàn trả lại cho ông Huỳnh Na R số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 842.432 đồng (*Tám trăm bốn mươi hai ngàn, bốn trăm ba mươi hai đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013053 ngày 17/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D. Hoàn trả lại cho bà Trâm Thị A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 777.494 đồng (*Bảy trăm bảy mươi bảy ngàn, bốn trăm chín mươi bốn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013052 ngày 17/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

Buộc ông Thạch Phước T và bà Huỳnh Thị Kim A phải liên đới nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 399.926 đồng (*Ba trăm chín mươi chín ngàn, chín trăm hai mươi sáu đồng*).

7. Về án phí dân sự phúc thẩm: Buộc ông Thạch Phước T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng

án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0003436 ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Văn Hoàng Vân

